

Số: 125 /STBTH

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 1 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
- Địa chỉ trụ sở chính: 76-78 Bạch Đằng, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236 3 820414, Fax: 0236 3 8 34328, Email: danabook@gmail.com
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỉ đồng).
- Mã chứng khoán: BED
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện (ban kiểm soát)

I/ Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

1. Các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: năm 2021, đại hội đồng cổ đông công ty họp một lần, là đại hội thường niên, tổ chức vào ngày 28/04/2021.
2. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông 2021 thông qua:

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung																																																				
01	01/2021/ NQ- ĐHĐCĐ	28/04/2021	<p>1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam) và phân phối lợi nhuận năm 2020. Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:</p> <table><thead><tr><th>Chỉ tiêu</th><th>Kế hoạch năm 2020</th><th>Đơn vị tính: đồng</th><th>Thực hiện năm 2020</th></tr></thead><tbody><tr><td>- Vốn điều lệ</td><td>30.000.000.000</td><td></td><td>30.000.000.000</td></tr><tr><td>- Doanh thu thuần</td><td>84.000.000.000</td><td></td><td>76.781.470.167</td></tr><tr><td>- Tổng lợi nhuận trước thuế</td><td>7.500.000.000</td><td></td><td>8.873.759.108</td></tr><tr><td>- Thuế thu nhập doanh nghiệp</td><td>1.500.000.000</td><td></td><td>1.343.278.912</td></tr><tr><td>- Lợi nhuận sau thuế</td><td>6.000.000.000</td><td></td><td>7.530.480.196</td></tr><tr><td>- Lợi nhuận phân phối</td><td>6.000.000.000</td><td></td><td>7.530.480.196</td></tr><tr><td>- Trích quỹ Đầu tư Phát triển</td><td>300.000.000</td><td></td><td>300.000.000</td></tr><tr><td>- Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi</td><td>300.000.000</td><td></td><td>330.480.196</td></tr><tr><td>- Lợi nhuận còn lại sau trích các quỹ</td><td>5.400.000.000</td><td></td><td>6.900.000.000</td></tr><tr><td>- Cổ tức chi trả cho cổ đông</td><td>5.400.000.000</td><td></td><td>6.900.000.000</td></tr><tr><td>- Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ</td><td>18,00%</td><td></td><td>23,00%</td></tr><tr><td>- Cổ tức chia bằng tiền</td><td>1.800 đ/ICP</td><td></td><td>2.300 đ/ICP</td></tr></tbody></table>	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Đơn vị tính: đồng	Thực hiện năm 2020	- Vốn điều lệ	30.000.000.000		30.000.000.000	- Doanh thu thuần	84.000.000.000		76.781.470.167	- Tổng lợi nhuận trước thuế	7.500.000.000		8.873.759.108	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.500.000.000		1.343.278.912	- Lợi nhuận sau thuế	6.000.000.000		7.530.480.196	- Lợi nhuận phân phối	6.000.000.000		7.530.480.196	- Trích quỹ Đầu tư Phát triển	300.000.000		300.000.000	- Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	300.000.000		330.480.196	- Lợi nhuận còn lại sau trích các quỹ	5.400.000.000		6.900.000.000	- Cổ tức chi trả cho cổ đông	5.400.000.000		6.900.000.000	- Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	18,00%		23,00%	- Cổ tức chia bằng tiền	1.800 đ/ICP		2.300 đ/ICP
Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Đơn vị tính: đồng	Thực hiện năm 2020																																																				
- Vốn điều lệ	30.000.000.000		30.000.000.000																																																				
- Doanh thu thuần	84.000.000.000		76.781.470.167																																																				
- Tổng lợi nhuận trước thuế	7.500.000.000		8.873.759.108																																																				
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.500.000.000		1.343.278.912																																																				
- Lợi nhuận sau thuế	6.000.000.000		7.530.480.196																																																				
- Lợi nhuận phân phối	6.000.000.000		7.530.480.196																																																				
- Trích quỹ Đầu tư Phát triển	300.000.000		300.000.000																																																				
- Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	300.000.000		330.480.196																																																				
- Lợi nhuận còn lại sau trích các quỹ	5.400.000.000		6.900.000.000																																																				
- Cổ tức chi trả cho cổ đông	5.400.000.000		6.900.000.000																																																				
- Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	18,00%		23,00%																																																				
- Cổ tức chia bằng tiền	1.800 đ/ICP		2.300 đ/ICP																																																				

2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021. Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: triệu đồng	
	Kế hoạch năm 2021	
- Vốn điều lệ		30.000
- Doanh thu thuần		80.000
- Lợi nhuận trước thuế		7.500
- Thuế thu nhập doanh nghiệp		1.500
- Lợi nhuận sau thuế		6.000
- Lợi nhuận phân phối		6.000
+ Trích quỹ Đầu tư Phát triển		300
+ Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi		300
+ Lợi nhuận chia cổ tức		5.400
- Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ		18,00%

3. Về thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thư ký:

3.1. Thông qua mức trả thù lao năm 2020 đã thực hiện:

- Thành viên Hội đồng quản trị	1.500.000 đồng/ người/ tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát	1.200.000 đồng/ người/ tháng
- Thư ký	1.200.000 đồng/ người/ tháng

3.2. Phê duyệt mức trả thù lao năm 2021:

- Thành viên Hội đồng quản trị	1.500.000 đồng/ người/ tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát	1.200.000 đồng/ người/ tháng
- Thư ký	1.200.000 đồng/ người/ tháng

4. Thông qua tờ trình của Ban Kiểm soát, lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán –Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam là đơn vị soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty.

5. Thông qua tờ trình chuyển nhượng quyền sử dụng đất và nhà gắn liền trên đất (sau đây gọi tắt là nhà đất) đã được thẩm định giá bởi Công ty TNHH Thẩm định giá Hoàng Quân. Nội dung thông qua như sau:

5.1. Tài sản chuyển nhượng :	Giá trị thẩm định
- Nhà đất tại thửa đất số B4-27, tờ bản đồ số KT04/5, vệt 50m đường Ngô Quyền, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng	14.191.036.693 đồng
Trong đó: + Quyền sử dụng đất	12.997.186.693 đồng
+ Công trình xây dựng	1.193.850.000 đồng

			<p>- Nhà đất tại thửa đất số IIIA-01, tờ bản đồ số KT04/8, đường Trần Quang Diệu, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng</p> <p>Trong đó: + Quyền sử dụng đất + Công trình xây dựng</p> <p>5.2. Trách nhiệm thực hiện: Đại hội cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện việc chuyển nhượng nhà đất nêu trên với các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị chuyển nhượng phải cao hơn giá trị thẩm định đã được thực hiện bởi Công ty TNHH Thẩm định giá Hoàng Quân. - Lựa chọn cách thức chuyển nhượng phù hợp và đúng qui định của pháp luật. - Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước theo qui định 	<p>Giá trị thẩm định</p> <p>5.055.429.167 đồng</p> <p>4.898.229.167 đồng</p> <p>157.200.000 đồng</p>
02	01bs/2021/NQ-ĐHĐCĐ	28/04/2021	Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về tình hình hoạt động năm 2020.	

II/ Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ hoạt động 2017-2022:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông ngày 22 tháng 04 năm 2017 có 5 thành viên. Gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Cần
2. Ông Lê Trường Kỳ
3. Ông Lê Huy Đông
4. Ông Hoàng Ngọc Lộc
5. Ông Nguyễn Anh Tuấn

Ngày 17/11/2017 HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Nguyễn Anh Tuấn. Ngày 21/04/2018 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua kết luận miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Anh Tuấn.

Ngày 17/11/2017, HĐQT bổ nhiệm tạm thời thành viên HĐQT đối với ông Lê Anh Long. Ngày 21/04/2018 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua kết quả bầu bổ sung chính thức thành viên HĐQT đối với ông Lê Anh Long.

Danh sách thành viên HĐQT từ ngày 17/11/2017 đến ngày 20/02/2020 có 5 thành viên. Gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Cần
2. Ông Lê Trường Kỳ
3. Ông Lê Huy Đông
4. Ông Hoàng Ngọc Lộc
5. Ông Lê Anh Long

Ngày 21/02/2020 HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Lê Huy Đông. Ngày 11/04/2020 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua kết luận miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Lê Huy Đông.

Ngày 11/04/2020 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 đối với bà Huỳnh Phước Huyền Vy.

Danh sách thành viên HĐQT và chức danh kể từ ngày 11/04/2020 đến ngày 31/07/2020 có 5 thành viên. Gồm:

- | | |
|----------------------------|-----------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Cần | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Lê Trường Kỳ | Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Hoàng Ngọc Lộc | Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Lê Anh Long | Thành viên HĐQT |
| 5. Bà Huỳnh Phước Huyền Vy | Thành viên HĐQT |

Ngày 31/07/2020, HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm Chủ tịch HĐQT của ông Nguyễn Văn Cần, thống nhất bầu bà Huỳnh Phước Huyền Vy làm Chủ tịch HĐQT và bầu ông Nguyễn Văn Cần làm Phó Chủ tịch HĐQT.

Danh sách thành viên HĐQT và chức danh kể từ ngày 31/07/2020 đến ngày báo cáo có 5 thành viên. Gồm:

- | | |
|----------------------------|-------------------|
| 1. Bà Huỳnh Phước Huyền Vy | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Nguyễn Văn Cần | Phó Chủ tịch HĐQT |
| 3. Ông Lê Trường Kỳ | Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Hoàng Ngọc Lộc | Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Lê Anh Long | Thành viên HĐQT |

S T T	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Văn Cần	Chủ tịch HĐQT từ 22/07/2017 - 31/07/2020 Phó chủ tịch HĐQT từ 31/07/2020 - nay Thành viên HĐQT tham gia điều hành	22/04/2017	
2	Lê Trường Kỳ	Thành viên HĐQT không điều hành	22/04/2017	
3	Lê Huy Đông	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành	22/04/2017	11/04/2020
4	Hoàng Ngọc Lộc	Thành viên HĐQT tham gia điều hành	22/04/2017	
5	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành	22/04/2017	21/04/2018
6	Lê Anh Long	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành	21/04/2018	
7	Huỳnh Phước Huyền Vy	Chủ tịch HĐQT từ ngày 31/07/2020. Thành viên không điều hành	11/04/2020	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Năm 2021, Hội đồng quản trị họp 4 lần. Ngoài nội dung nghị quyết các cuộc họp này, các trao đổi khác nhằm chỉ đạo hoạt động Công ty, được thực hiện qua điện thoại.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Bà Huỳnh Phước Huyền Vy, Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	Tham dự đủ
2	Ông Nguyễn Văn Càn, Phó Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	Tham dự đủ
3	Ông Lê Trường Kỳ, Thành viên HĐQT	4/4	100%	Tham dự đủ
4	Ông Hoàng Ngọc Lộc, Thành viên HĐQT	4/4	100%	Tham dự đủ
5	Ông Lê Anh Long, Thành viên HĐQT	4/4	100%	Tham dự đủ

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

HĐQT giám sát giám đốc và hoạt động của công ty thường xuyên liên tục. Định kỳ hàng tháng, hàng quý, năm, ban giám đốc báo cáo thống kê số liệu thực hiện để HĐQT có thể giám sát hoạt động của Công ty một cách đầy đủ. Ngoài ra, nếu phát sinh các sự kiện được đánh giá có ảnh hưởng quan trọng trong quá trình hoạt động Ban giám đốc có thể báo cáo bất thường, đề xuất hướng giải quyết và xin ý kiến của Hội đồng quản trị.

Tại phiên họp đầu tiên của năm, HĐQT đã xem xét thông qua các giao dịch, hợp đồng kinh tế với các bên liên quan do ban giám đốc trình.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của cổ đông và của công ty, đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và quan tâm tới lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty. Thông qua việc cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin cần thiết giúp cổ đông, ngân hàng, nhà cung cấp, khách hàng có thể đánh giá tình hình quản trị, tình hình tài chính, tình hình kinh doanh công ty để ra quyết định phù hợp; Việc công bố thông tin được thực hiện đúng qui định hiện hành, theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời; Các nội dung công bố thông tin được đăng tải trên trang web của Công ty, đồng thời được báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Hội đồng quản trị công ty đã đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động.

4. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2021:

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung																						
01	16.1/NQ/HĐQT	08/03/2021	<p>1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam. Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:</p> <p style="text-align: right;"><i>Đơn vị tính: triệu đồng</i></p> <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="text-align: left;">Chỉ tiêu</th> <th style="text-align: right;">Năm 2020</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>- Doanh thu thuần</td> <td style="text-align: right;">76.781</td> </tr> <tr> <td>- Tổng lợi nhuận trước thuế</td> <td style="text-align: right;">8.874</td> </tr> <tr> <td>- Thuế thu nhập doanh nghiệp</td> <td style="text-align: right;">1.343</td> </tr> <tr> <td>- Tổng lợi nhuận sau thuế</td> <td style="text-align: right;">7.530</td> </tr> </tbody> </table> <p>2. Phê duyệt quỹ lương kế hoạch năm 2021 dành cho người lao động tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng, được xác định trên cơ sở vận dụng Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và theo Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH là 8.088.000.000 đồng (<i>Tám tỉ không trăm tám mươi tám triệu đồng</i>).</p> <p>Quỹ lương kế hoạch được xác định với các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 như sau:</p> <p style="text-align: right;"><i>Đơn vị tính: triệu đồng</i></p> <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tbody> <tr> <td>- Tổng doanh thu và thu nhập</td> <td style="text-align: right;">80.000</td> </tr> <tr> <td>- Tổng chi phí chưa có lương</td> <td style="text-align: right;">64.500</td> </tr> <tr> <td>- Lợi nhuận trước thuế</td> <td style="text-align: right;">7.500</td> </tr> <tr> <td>- Nộp ngân sách</td> <td style="text-align: right;">2.700</td> </tr> <tr> <td>- Lao động định biên</td> <td style="text-align: right;">101 người</td> </tr> <tr> <td>- Quỹ lương kế hoạch năm 2021</td> <td style="text-align: right;">8.088</td> </tr> </tbody> </table> <p>Quỹ lương thực hiện của người lao động Công ty được xác định lại theo qui định tại Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH.</p> <p>3. Phê duyệt quỹ lương Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Phê duyệt quỹ lương kế hoạch của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty năm 2021, được xác định trên cơ sở vận dụng Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH là 312.000.000 đồng (<i>Ba trăm mười hai triệu đồng</i>).</p> <p>Quỹ lương thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị được xác định lại theo qui định tại Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH.</p> <p>4. Thông qua các vấn đề liên quan công tác tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian tổ chức đại hội: ngày 28 tháng 4 năm 2021. - Ngày đăng ký cuối cùng danh sách cổ đông có quyền dự đại hội: 30/03/2021. - Địa điểm tổ chức: trụ sở Công ty, tại 76-78 Bạch Đằng, 	Chỉ tiêu	Năm 2020	- Doanh thu thuần	76.781	- Tổng lợi nhuận trước thuế	8.874	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.343	- Tổng lợi nhuận sau thuế	7.530	- Tổng doanh thu và thu nhập	80.000	- Tổng chi phí chưa có lương	64.500	- Lợi nhuận trước thuế	7.500	- Nộp ngân sách	2.700	- Lao động định biên	101 người	- Quỹ lương kế hoạch năm 2021	8.088
Chỉ tiêu	Năm 2020																								
- Doanh thu thuần	76.781																								
- Tổng lợi nhuận trước thuế	8.874																								
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.343																								
- Tổng lợi nhuận sau thuế	7.530																								
- Tổng doanh thu và thu nhập	80.000																								
- Tổng chi phí chưa có lương	64.500																								
- Lợi nhuận trước thuế	7.500																								
- Nộp ngân sách	2.700																								
- Lao động định biên	101 người																								
- Quỹ lương kế hoạch năm 2021	8.088																								

			<p>Đà Nẵng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2021. - Nội dung: thông qua các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. 																																																							
02	16.2/NQ/HĐQT	08/03/2021	<p>Chấp thuận các giao dịch và hợp đồng kinh tế với các bên liên quan có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Danh sách chi tiết các hợp đồng, các giao dịch được chấp thuận gồm:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>S</th> <th>T</th> <th>T</th> <th>Bên liên quan (BLQ)</th> <th>Hợp đồng, giao dịch</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td></td> <td></td> <td>Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO</td> <td>- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td></td> <td></td> <td>Công ty CP Bất Động Sản Eli e House</td> <td>- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td></td> <td></td> <td>Công ty CP Đầu tư Plutus Việt Nam</td> <td>- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td></td> <td></td> <td>Công ty CP Quản lý Dự án DAC</td> <td>- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td></td> <td></td> <td>Công ty CP Vật liệu Xây dựng DUFAGO</td> <td>- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường</td> </tr> <tr> <td>6</td> <td></td> <td></td> <td>Công ty CP DINCO Sài Gòn</td> <td>- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường</td> </tr> <tr> <td>7</td> <td></td> <td></td> <td>Công ty CP Xây dựng Fi Di</td> <td>- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường</td> </tr> <tr> <td>8</td> <td></td> <td></td> <td>Công ty TNHH Nguyên Huy</td> <td>- Hợp đồng mua bán hàng hóa thông thường - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường</td> </tr> <tr> <td>9</td> <td></td> <td></td> <td>Công ty TNHH Go-Working</td> <td>- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường</td> </tr> <tr> <td>10</td> <td></td> <td></td> <td>Công ty CP Bê tông DINCO Chu Lai</td> <td>- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường</td> </tr> </tbody> </table>	S	T	T	Bên liên quan (BLQ)	Hợp đồng, giao dịch	1			Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO	- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	2			Công ty CP Bất Động Sản Eli e House	- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	3			Công ty CP Đầu tư Plutus Việt Nam	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	4			Công ty CP Quản lý Dự án DAC	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	5			Công ty CP Vật liệu Xây dựng DUFAGO	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	6			Công ty CP DINCO Sài Gòn	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	7			Công ty CP Xây dựng Fi Di	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	8			Công ty TNHH Nguyên Huy	- Hợp đồng mua bán hàng hóa thông thường - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	9			Công ty TNHH Go-Working	- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	10			Công ty CP Bê tông DINCO Chu Lai	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường
S	T	T	Bên liên quan (BLQ)	Hợp đồng, giao dịch																																																						
1			Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO	- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																																						
2			Công ty CP Bất Động Sản Eli e House	- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																																						
3			Công ty CP Đầu tư Plutus Việt Nam	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																																						
4			Công ty CP Quản lý Dự án DAC	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																																						
5			Công ty CP Vật liệu Xây dựng DUFAGO	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																																						
6			Công ty CP DINCO Sài Gòn	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																																						
7			Công ty CP Xây dựng Fi Di	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																																						
8			Công ty TNHH Nguyên Huy	- Hợp đồng mua bán hàng hóa thông thường - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																																						
9			Công ty TNHH Go-Working	- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																																						
10			Công ty CP Bê tông DINCO Chu Lai	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																																						
03	17/QĐ/ CTHĐQT	26/04/2021	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng quyền điều hành và chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.</p>																																																							

04	18/NQ/HĐQT	10/08/2021	<p>Thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021, kết thúc vào ngày 30/06/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam. Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh chủ yếu 6 tháng đầu năm 2021 như sau:</p> <p style="text-align: right;"><i>Đơn vị tính: đồng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần 47.950.987.244 - Tổng lợi nhuận trước thuế 1.336.630.925 - Thuế thu nhập doanh nghiệp 492.686.502 - Tổng lợi nhuận sau thuế 843.944.423
05	19/NQ/HĐQT	20/12/2021	<p>Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:</p> <p style="text-align: right;"><i>Đơn vị tính: triệu đồng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần 80.000 - Tổng lợi nhuận trước thuế 7.500 - Thuế thu nhập doanh nghiệp 1.500 - Tổng lợi nhuận sau thuế 6.000 - Cổ tức trên vốn điều lệ 18%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2017-2022 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông ngày 22 tháng 04 năm 2017. Ban kiểm soát có 3 thành viên. Gồm:

1. Ông Khương Tịnh
2. Bà Nguyễn Thị Thảo
3. Ông Huỳnh Nguyên Văn

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Khương Tịnh	Trưởng BKS	22/04/2017	Cử nhân Luật
2	Nguyễn Thị Thảo	Thành viên BKS	22/04/2017	Cử nhân Kinh tế
3	Huỳnh Nguyên Văn	Thành viên BKS	22/04/2017	Cử nhân Kế toán

2. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Năm 2021, ngoài cuộc họp tham gia với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát họp 2 lần. Các thành viên Ban Kiểm Soát tham dự đầy đủ 100% cuộc họp.

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Tỉ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Ông Khương Tịnh	2/2	100%	100%	Tham dự đủ
2	Bà Nguyễn Thị Thảo	2/2	100%	100%	Tham dự đủ
3	Ông Huỳnh Nguyên Văn	2/2	100%	100%	Tham dự đủ

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông gồm: giám sát việc tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị; giám sát việc tuân thủ công tác hạch toán kế toán, tình hình tài chính; giám sát thực hiện công bố thông tin theo qui định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; giám sát việc thực hiện các qui chế nội bộ.

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các phòng nghiệp vụ tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp thông tin đầy đủ.

Ban Kiểm soát đã lập báo cáo kiểm soát năm 2020 và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 trình đại hội cổ đông năm 2021 thông qua.

Trong kỳ, Ban Kiểm soát cũng đã tiến hành thẩm tra, xem xét tính trung thực, hợp lý, hợp pháp của Báo cáo tài chính quý I/2021, quý II/2021, quý III/2021 do Công ty lập.

Ban kiểm soát, đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2021 đã cùng tham gia kiểm kê tài sản, hàng hóa của Công ty tại thời điểm 31/12/2021.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị mời tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Việc tham dự các cuộc họp với Hội đồng quản trị cũng là một hình thức Hội đồng quản trị báo cáo hoạt động và tham khảo ý kiến của Ban Kiểm soát trong quá trình tiến tới ra nghị quyết. Tài liệu các cuộc họp Hội đồng quản trị, nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được gửi cho Ban Kiểm soát. Các ý kiến của Ban kiểm soát góp ý kiến công tác điều hành thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu kinh doanh của Công ty đều được Hội đồng quản trị xem xét, ghi nhận và phản hồi đầy đủ.

Ban giám đốc điều hành có 2 thành viên, đều tham gia Hội đồng quản trị nên sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được thực hiện thuận tiện, có hiệu quả.

Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 vào ngày 28/04/2021 và đề xuất lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Công ty. Ngoài ra, Ban Kiểm soát cùng với đơn vị kiểm toán độc lập được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 đã tham gia thẩm định báo cáo tài chính năm

2020 do Ban giám đốc Công ty đệ trình, thống nhất với số liệu báo cáo và đánh giá không phát hiện điều gì bất thường.

Năm 2021, Ban Kiểm soát đánh giá không có điều gì bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị, của Ban giám đốc.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: thu thập thông tin, tiếp nhận các trường hợp kiến nghị, khiếu nại của cổ đông: năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ khiếu nại nào của cổ đông và người lao động về hoạt động của Công ty.

IV. Ban giám đốc:

Ban giám đốc Công ty được Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 bổ nhiệm ngày 15/06/2017. Ban giám đốc điều hành năm 2021 cũng là ban giám đốc đến ngày lập báo cáo này.

Ban giám đốc điều hành có 2 thành viên:

STT	Thành viên Ban Giám đốc	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Giám đốc Nguyễn Văn Cần	08/04/1955	Cử nhân Kinh tế	15/06/2017
2	Phó Giám đốc Hoàng Ngọc Lộc	28/03/1972	Cử nhân Kinh tế	15/06/2017

V. Kế toán trưởng:

Kế toán trưởng Công ty được Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 bổ nhiệm ngày 15/06/2017.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Kế toán trưởng Lê Mạnh	28/03/1968	Cử nhân Kế toán	15/06/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành, Người công bố thông tin, Thư ký công ty đều đã qua tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(xem trang 12 đến trang 14, được trình bày theo chiều ngang, kèm theo báo cáo này)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

(xem trang 15, được trình bày theo chiều ngang, kèm theo báo cáo này)

3. Giao dịch giữa người nội bộ của công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: hiện tại công ty không có công ty con hay công ty nắm quyền kiểm soát.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (đến thời điểm lập báo cáo): xem mục VII.2 (trang 15, được trình bày theo chiều ngang, kèm theo báo cáo này).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: xem mục VII.2 (trang 15, được trình bày theo chiều ngang, kèm theo báo cáo này).

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành và người quản lý khác: không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

(xem từ trang 16 đến trang 25, được trình bày theo chiều ngang, kèm theo báo cáo này)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: năm 2021 không phát sinh giao dịch.

IX. Các vấn đề lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Lưu



Huỳnh Phước Huyền Vy

VII.1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Kèm theo báo cáo tình hình quản trị năm 2021 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng, mã chứng khoán BED)

Stt	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Huỳnh Phước Huyền Vy		Chủ tịch Hội đồng Quản Trị			22/04/2017		NLQ từ 22/04/2017. NNB từ 11/04/2020. Chủ tịch HĐQT từ 31/07/2020	Người nội bộ
2	Nguyễn Văn Căn		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc			22/04/2017		NNB bắt đầu nhiệm kỳ 22/04/2017, Chủ tịch HĐQT đến 31/07/2020, PCT HĐQT từ 31/07/2020	Người nội bộ
3	Lê Trường Kỳ		Thành viên HĐQT			22/04/2017		NNB bắt đầu nhiệm kỳ	Người nội bộ
4	Lê Anh Long		Thành viên HĐQT			17/11/2017		Thành viên HĐQT được bầu bổ sung	Người nội bộ
5	Hoàng Ngọc Lộc		Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc			22/04/2017		NNB bắt đầu nhiệm kỳ	Người nội bộ
6	Khương Tịnh		Trưởng Ban kiểm soát			22/04/2017		NNB bắt đầu nhiệm kỳ	Người nội bộ

7	Nguyễn Thị Thảo		Thành viên BKS			22/04/2017		NNB bắt đầu nhiệm kỳ	Người nội bộ
8	Huỳnh Nguyễn Văn		Thành viên BKS			22/04/2017		NNB bắt đầu nhiệm kỳ	Người nội bộ
9	Lê Mạnh		Kế toán trưởng, Người công bố thông tin, Người phụ trách quản trị			15/06/2017		Bổ nhiệm bởi HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022	Người nội bộ
10	Phạm Mai Anh		Thư ký công ty			01/01/2021		Bổ nhiệm bởi HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022	Người nội bộ
11	Thái Văn May					01/01/2021		NLQ	NLQ, sở hữu >10% CP có quyền biểu quyết
12	Công ty cổ phần Kỹ thuật xây dựng Dinco				0400461301, 25/03/2004, Sở KHĐT Đà Nẵng	22/04/2017	76-78 Bạch Đằng, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng	NLQ	Chịu chung sự kiểm soát (NNB là thành viên HĐQT)
13	Công ty cổ phần Tập Đinco Chu Lai				4000883440, 04/07/2013, Sở KHĐT Quảng Nam	11/04/2020	Khu công nghiệp và Hậu cần cảng Tam Hiệp, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	NLQ	Chịu chung sự kiểm soát (NNB là Tổng Giám đốc)
14	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư DIN CAPITAL				0401333013, 18/10/2010, Sở KHĐT Đà Nẵng	22/04/2017	233 Điện Biên Phủ, P. Hòa Khê, Q. Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	NLQ	Chịu chung sự kiểm soát (NNB là thành viên HĐQT)

15	Công ty cổ phần Dinco Sài Gòn			0313793558, 05/07/2016, Sở KHĐT tpHCM	27 Nguyễn Trung Trực, Phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	22/04/2017	NLQ	Chịu chung sự kiểm soát (NNB là thành viên HDQT, cổ đông lớn)
16	Công ty CP Đầu tư Plutus Việt Nam			0401928878, 05/10/2018, Sở KHĐT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng	05/10/2018	NLQ	Chịu chung sự kiểm soát (NNB là thành viên HDQT)
17	Công ty CP Xây dựng FIDI			0400442891, 17/03/2003, Sở KHĐT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng	22/04/2017	NLQ	Chịu chung sự kiểm soát (NNB là cổ đông lớn)
18	Công ty CP KOMIYAMA Việt Nam			0401779601, 27/07/2016, Sở KHĐT Đà Nẵng	Số 24 Hòa Minh, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng	22/04/2017	NLQ	Chịu chung sự kiểm soát (NNB là cổ đông lớn)
19	Công ty CP Quản lý Dự án DAC			0400662632, 16/10/2008, Sở KHĐT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng	22/04/2017	NLQ	Chịu chung sự kiểm soát (NNB là cổ đông lớn)
20	Công ty TNHH Nguyễn Huy			0400456044, 12/07/2005, Sở KHĐT Đà Nẵng	Đường số 11 Khu công nghiệp Hòa Cầm, Đà Nẵng	01/01/2021	NLQ	NLQ là NNB của tổ chức này
21	Công ty TNHH Go-Working			0401860235, 27/10/2017, Sở KHĐT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, Đà Nẵng	01/01/2021	NLQ	NLQ là NNB của tổ chức này

VII.2 Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Kèm theo báo cáo tình hình quản trị năm 2021 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng, mã chứng khoán BED)

STT	Tên tổ chức (BLQ)	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số nghị quyết của HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Nguyễn Huy	Ông Thái Văn May, cổ đông lớn sở hữu >10% cp, em rể Phó Chủ tịch HĐQT Nguyễn Văn Cấn, là Giám đốc BLQ	0400456044 01/08/2003 Đà Nẵng	Đường số 11 KCN Hòa Cầm, Q.Cẩm Lệ, Đà Nẵng	Năm 2021	Nghị quyết số 16.2/NQ/HĐQT ngày 08/03/2021	BLQ mua hàng hóa thông thường, tổng giá trị giao dịch 39.040.000đ BLQ bán hàng hóa thông thường (giấy, vở); tổng giá trị giao dịch 1.671.708.485 đ	
2	Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO	Ông Lê Trường Kỹ, thành viên HĐQT của Công ty, là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc BLQ Bà Huỳnh Phước Huyền Vy, Chủ tịch HĐQT của Công ty, là Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc BLQ	0400461301 25/03/2004 Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, Q. Hải Châu, Đà Nẵng	Năm 2021	Nghị quyết số 16.2/NQ/HĐQT ngày 08/03/2021	BLQ mua hàng hóa thông thường, tổng giá trị giao dịch 119.450.481đ BLQ thuê mặt bằng làm văn phòng, tổng doanh thu thực hiện 1.204.650.000 đ	
3	Công ty CP Tập đoàn Đầu tư DIN CAPITAL	Ông Lê Trường Kỹ, thành viên HĐQT của Công ty, là Chủ tịch HĐQT BLQ Bà Huỳnh Phước Huyền Vy, Chủ tịch HĐQT của Công ty, là Thành viên HĐQT BLQ	0401333013 18/10/2010 Đà Nẵng	233 Điện Biên Phủ, Q. Thanh Khê, Đà Nẵng	Năm 2021	Nghị quyết số 16.2/NQ/HĐQT ngày 08/03/2021	BLQ mua hàng hóa thông thường, tổng giá trị giao dịch 47.762.000 đ	
4	Công ty TNHH Go-Working	Bà Trần Đình Phương Ngón, con dâu Phó Chủ tịch HĐQT Nguyễn Văn Cấn, là Giám đốc BLQ	0401860235 27/10/2017 Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, Q. Hải Châu, Đà Nẵng	Năm 2021	Nghị quyết số 16.2/NQ/HĐQT ngày 08/03/2021	BLQ mua hàng hóa thông thường, tổng giá trị giao dịch 491.500 đ BLQ thuê mặt bằng làm văn phòng, tổng doanh thu thực hiện 677.714.511 đ.	

VIII.1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ
(Kèm theo báo cáo tình hình quản trị năm 2021 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng, mã chứng khoán BED)

Stt	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu sở hữu ngày 31/12/2021	Tỉ lệ cổ phiếu sở hữu ngày 31/12/2021	Ghi chú
1	Huỳnh Phước Huyền Vy		Chủ tịch Hội đồng Quản trị			500.000	16,67%	
1.01	Lê Trường Kỳ		Thành viên HĐQT			1.111.880	37,06%	Chồng
1.02	Lê Hoàng Kỳ Nam					0	0,00%	Con
1.03	Lê Quốc Trường Nguyên					0	0,00%	Con
1.04	Lê Quốc Hoàng Kỳ					0	0,00%	Con
1.05	Huỳnh Phước Minh					0	0,00%	Cha ruột (đã mất)
1.06	Huyền Tôn Nữ Thị Hào					0	0,00%	Mẹ ruột
1.07	Lê Văn Một					0	0,00%	Cha chồng (đã mất)
1.08	Nguyễn Thị Đáng					0	0,00%	Mẹ chồng
1.09	Huỳnh Phước Bảo Bình					0	0,00%	Anh
1.10	Trần Thị Lan Thảo					0	0,00%	Chị dâu
1.11	Huỳnh Phước Huyền Vân					0	0,00%	Chị
1.12	Phạm Minh Đức					0	0,00%	Anh rể

1.13	Huỳnh Phước Bảo Nguyên						0	0,00%	Em
1.14	Phan Thị Tuyết Vân						0	0,00%	Em dâu
1.15	Huỳnh Phước Bảo Hoàng						0	0,00%	Em
1.16	Công ty cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Dinco	0400461301, 25/03/2004, Sở KHĐT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng				0	0,00%	NNB là thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
1.17	Công ty cổ phần Bé tông Dinco Chu Lai	4000883440, 04/07/2013, Sở KHĐT Quảng Nam	KCN và Hậu cần cảng Tam Hiệp, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam				0	0,00%	NNB là Tổng Giám đốc
1.18	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư DIN CAPITAL	0401333013, 18/10/2010, Sở KHĐT Đà Nẵng	233 Điện Biên Phủ, P. Hòa Khê, Q. Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng				0	0,00%	NNB là thành viên HĐQT
1.19	Công ty Cổ phần đầu tư Plutus Việt Nam	0401928878, 05/10/2018, Sở KHĐT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng				0	0,00%	NNB là thành viên HĐQT
1.20	Công ty CP Xây dựng FIDI	0400442891, 17/03/2003, Sở KHĐT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng				0	0,00%	NNB là cổ đông lớn
1.21	Công ty CP KOMIYAMA Việt Nam	0401779601, 27/07/2016, Sở KHĐT Đà Nẵng	Số 24 Hòa Minh, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng				0	0,00%	NLQ (chồng) là cổ đông lớn
1.22	Công ty CP DINCO Sài Gòn	0313793558, 05/07/2016, Sở KHĐT tpHCM	27 Nguyễn Trung Trực, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh				0	0,00%	NNB là cổ đông lớn, NLQ (chồng) là Chủ tịch HĐQT
1.23	Công ty CP Quản lý Dự án DAC	0400662632, 16/10/2008, Sở KHĐT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng				0	0,00%	NNB là cổ đông lớn
2	Nguyễn Văn Cản						714.395	23,81%	
2.01	Nguyễn Kiệm						0	0,00%	Em ruột
2.02	Nguyễn Văn Hùng						11.000	0,37%	Em ruột
2.03	Nguyễn Thị Diễm						4.520	0,15%	Em ruột
2.04	Nguyễn Thị Yến						0	0,00%	Em ruột

2.05	Nguyễn Thị Thanh Thu					0	0,00%	Em ruột
2.06	Nguyễn Văn Hiệp					0	0,00%	Em ruột
2.07	Nguyễn Thị Liêm					0	0,00%	Em ruột
2.08	Nguyễn Thị Chính					0	0,00%	Em ruột
2.09	Nguyễn Thị Hòa					0	0,00%	Em ruột
2.10	Huỳnh Thị Anh					0	0,00%	Mẹ ruột
2.11	Tô Thị Chín					0	0,00%	Vợ
2.12	Nguyễn Thị Huyền Vy					0	0,00%	Con ruột
2.13	Nguyễn Văn Huy					0	0,00%	Con ruột
2.14	Nguyễn Thị Sao Ly					0	0,00%	Con ruột
2.15	Bùi Thị Anh Liên					0	0,00%	Em dâu
2.16	Trần Thái Thuận					2.500	0,08%	Em dâu
2.17	Võ Thanh Long					0	0,00%	Em rể
2.18	Thái Văn May					351.690	11,72%	Em rể
2.19	Hồ Hà					0	0,00%	Em rể
2.20	Phạm Thái Mẫn Nhu					0	0,00%	Em dâu
2.21	Nguyễn Trọng Thọ					0	0,00%	Em rể

2.22	Trần Đình Phương Ngón						0	0,00%	Con dâu
2.23	David Jepson						0	0,00%	Con rể
2.24	Nguyễn Ngọc Tuấn						0	0,00%	Con rể
2.25	Công ty TNHH Nguyễn Huy			0400456044, 12/07/2005, Sở KHDT Đà Nẵng	Đường số 11 Khu công nghiệp Hoa Cẩm, Đà Nẵng		0	0,00%	Em rể NNB là Giám đốc
2.26	Công ty TNHH Go-Working			0401860235, 27/10/2017, Sở KHDT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, Đà Nẵng		0	0,00%	Con dâu NNB là Giám đốc
3	Lê Trường Kỳ				Thành viên HĐQT		1.111.880	37,06%	
3.01	Huỳnh Phước Huyền Vy				Chủ tịch HĐQT		500.000	16,67%	Vợ
3.02	Lê Hoàng Kỳ Nam						0	0,00%	Con
3.03	Lê Quốc Trường Nguyễn						0	0,00%	Con
3.04	Lê Quốc Hoàng Kỳ						0	0,00%	Con
3.05	Lê Văn Một						0	0,00%	Cha (đã mất)
3.06	Nguyễn Thị Đáng						0	0,00%	Mẹ
3.07	Huỳnh Phước Minh						0	0,00%	Cha vợ (đã mất)
3.08	Huyền Tôn Nữ Thị Hào						0	0,00%	Mẹ vợ
3.09	Trà Thị Khôi						0	0,00%	Chị
3.10	Lê Thanh Trường						0	0,00%	Anh
3.11	Lê Trường Giang						0	0,00%	Anh

3.12	Lê Thanh Truyền						0	0,00%	Anh
3.13	Lê Thị Mai Trang						0	0,00%	Chị
3.14	Công ty cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Dinco		0400461301, 25/03/2004, Sở KHĐT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng			0	0,00%	NNB là CT HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3.15	Công ty cổ phần Dinco Sài Gòn		0313793558, 05/07/2016, Sở KHĐT tpHCM	27 Nguyễn Trung Trực, Phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh			0	0,00%	NNB là Chủ tịch HĐQT
3.16	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư DIN CAPITAL		0401333013, 18/10/2010, Sở KHĐT Đà Nẵng	233 Điện Biên Phủ, P. Hòa Khê, Q. Thanh Khê, tp Đà Nẵng			0	0,00%	NNB là Chủ tịch HĐQT
3.17	Công ty CP Đầu tư Plutus Việt Nam		0401928878, 05/10/2018, Sở KHĐT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng			0	0,00%	NNB là Chủ tịch HĐQT
3.18	Công ty Cổ phần KOMIYAMA Việt Nam		0401779601, 27/07/2016, Sở KHĐT Đà Nẵng	Số 24 Hòa Minh, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng			0	0,00%	NNB là cổ đông lớn
3.19	Công ty Cổ phần Quản lý Dự án DAC		0400662632, 16/10/2008, Sở KHĐT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng			0	0,00%	NLQ (vợ) là cổ đông lớn
3.20	Công ty Cổ phần Xây dựng FIDI		0400442891, 17/03/2003, Sở KHĐT Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng			0	0,00%	NLQ (vợ) là cổ đông lớn
4	Lê Anh Long				Thành viên HĐQT		15.000	0,50%	
4.01	Mai Ngọc Thu Tâm						0	0,00%	Vợ
4.02	Lê Anh Chương						0	0,00%	Con
4.03	Lê Mai Linh Khương						0	0,00%	Con
4.04	Lê Anh Hưng								Cha ruột (đã mất)
4.05	Hoàng Thị Bích						0	0,00%	Mẹ ruột
4.06	Mai Ngọc Strong						0	0,00%	Cha vợ

4.07	Lê Thị Thu Trang						0	0,00%	Mẹ vợ
4.08	Lê Thị Len						0	0,00%	Em
4.09	Hoàng Kim Sơn						0	0,00%	Em rể
4.10	Lê Văn Linh						0	0,00%	Em
4.11	Nguyễn Hải Yến						0	0,00%	Em dâu
4.12	Lê Thị Lựa						0	0,00%	Em
4.13	Nguyễn Công Kiên						0	0,00%	Em rể
4.14	Công ty cổ phần Kỹ thuật xây dựng Dinco		0400461301, 25/03/2004, Sở KHĐT Đà Nẵng		76-78 Bạch Đằng, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng		0	0,00%	NNB là Kế toán trưởng
4.15	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư DEN CAPITAL		0401333013, 18/10/2010, Sở KHĐT Đà Nẵng		233 Điện Biên Phủ, P. Hòa Khê, Q. Thanh Khê, tp Đà Nẵng		0	0,00%	NNB là Trưởng Ban Kiểm soát
5	Hoàng Ngọc Lộc			Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc			15.700	0,52%	
5.01	Hoàng Trạch Thanh						0	0,00%	Cha ruột (đã mất)
5.02	Hoàng Thị Ngọc Ánh						0	0,00%	Chị ruột
5.03	Hoàng Thị Ngọc Hương						0	0,00%	Chị ruột
5.04	Hoàng Thị Ngọc Hòa						0	0,00%	Chị ruột
5.05	Hoàng Ngọc Phúc						0	0,00%	Anh ruột
5.06	Hoàng Ngọc Phương						0	0,00%	Anh ruột
5.07	Hoàng Thị Ngọc Hạnh						0	0,00%	Chị ruột

5.08	Hoàng Ngọc Thọ						0	0,00%	Em ruột
5.09	Hoàng Thị Ngọc Diệp						0	0,00%	Em ruột
5.10	Đàm Thị Thu Yến						0	0,00%	Vợ
5.11	Đàm Quang Y						0	0,00%	Cha vợ
5.12	Hoàng Thị Lập						0	0,00%	Mẹ vợ
5.13	Trương Văn Sinh						0	0,00%	Anh rể
5.14	Lâm Ngọc Dũng						0	0,00%	Anh rể
5.15	Nguyễn Thanh Hải						0	0,00%	Anh rể
5.16	Nguyễn Đoàn Vĩnh Tế						0	0,00%	Em rể
5.17	Nguyễn Thị Thiên Thanh						0	0,00%	Chị dâu
5.18	Trương Thị Phương Dung						0	0,00%	Chị dâu
5.19	Nguyễn Thị Trà My						0	0,00%	Em dâu
5.20	Hoàng Ngọc Bảo Khanh						0	0,00%	Con
5.21	Hoàng Ngọc Bảo Tiên						0	0,00%	Con
6	Khương Tịnh					Trưởng Ban Kiểm soát	48.260	1,61%	
6.01	Phạm Thị Lê						0	0,00%	Vợ
6.02	Khương Thị Thảo Nguyễn						0	0,00%	Con ruột

6.03	Khương Quỳnh Linh					0	0,00%	Con ruột
7	Nguyễn Thị Thảo		Thành viên BKS			10.000	0,33%	
7.01	Đào Xuân Tuấn					0	0,00%	Chồng
7.02	Đào Thị Thảo Linh					0	0,00%	Con
7.03	Đào Thảo My					0	0,00%	Con
7.04	Trần Thị Quy					0	0,00%	Mẹ
7.05	Nguyễn Xuân Thành					0	0,00%	Anh
7.06	Nguyễn Thị Bích Thuận					0	0,00%	Em
7.07	Lê Thị Mậu					0	0,00%	Mẹ chồng
7.08	Đoàn Quách Mỹ Hạnh					0	0,00%	Chị dâu
7.09	Trần Quang Chính					0	0,00%	Em rể
7.10	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư DIN CAPITAL			0401333013, 18/10/2010, Sở KHĐT Đà Nẵng	233 Điện Biên Phủ, P. Hòa Khê, Q. Thanh Khê, tp Đà Nẵng	0	0,00%	NNB là Phó Tổng Giám đốc
8	Huỳnh Nguyễn Văn		Thành viên BKS			18.860	0,63%	
8.01	Phạm Thị Cẩm Vân					0	0,00%	Vợ
8.02	Huỳnh Phạm Đăng Nguyên					0	0,00%	Con ruột
8.03	Huỳnh Phạm Anh Quân					0	0,00%	Con ruột
8.04	Huỳnh Thanh Long					0	0,00%	Cha ruột

8.05	Nguyễn Thị Phước Tư					0	0,00%	Mẹ ruột
8.06	Phạm Long					0	0,00%	Cha vợ
8.07	Huỳnh Thanh Khoa					0	0,00%	Anh ruột
8.08	Nguyễn Thị Thu Hà					0	0,00%	Chị dâu
8.09	Huỳnh Nguyễn Dạ Uyên					0	0,00%	Em ruột
8.10	Hà Hòa Cường					0	0,00%	Em rể
8.11	Huỳnh Nguyễn Vân Thùy					0	0,00%	Em ruột
8.12	Trần Huy Đức					0	0,00%	Em rể
9	Lê Mạnh				Kế toán trưởng, Người công bố thông tin, Người phụ trách quản trị	25	0,00%	
9.01	Trần Thị Tú Quỳnh					5	0,00%	Vợ
9.02	Lê Trần Phát					0	0,00%	Con
9.03	Lê Trần Lễ					0	0,00%	Con
9.04	Lê Việt Cường					0	0,00%	Anh ruột
9.05	Lê Thị Việt Hương					0	0,00%	Chị ruột
9.06	Lê Thị Hiền					0	0,00%	Chị ruột
9.07	Lê Sang					0	0,00%	Anh ruột

9.08	Trần Uy					0	0,00%	Cha vợ
9.09	Nguyễn Thị Thương					0	0,00%	Mẹ vợ
9.10	Võ Thị Thu					0	0,00%	Chị dâu
9.11	Nguyễn Thanh Sang					0	0,00%	Anh rể
9.12	Nguyễn Thị Hạnh					0	0,00%	Chị dâu
10	Phạm Mai Anh			Thư ký công ty		600	0,02%	
10.01	Nguyễn Tam					0	0,00%	Chồng
10.02	Nguyễn Anh Tuấn					0	0,00%	Con
10.03	Nguyễn Thanh Tú					0	0,00%	Con
10.04	Tạ Thị Tuyết Mai					0	0,00%	Mẹ
10.05	Phạm Công Hùng					0	0,00%	Em
10.06	Nguyễn Thị Minh Nguyệt					0	0,00%	Em dâu